

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2021/HS-ST
Ngày: 29-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Ngọc Dũng.

2/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 174/2021/TLST-HS ngày 14/9/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216/2021/QĐXXST-HS ngày 15/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Minh T**, sinh năm 1996, tại tỉnh Bình Dương; Nơi ĐKKHKT: Tổ A, ấp B, xã PH, huyện PG, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Minh S (chết) và bà Nguyễn Thị L; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 25/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2012/HSST.

- Ngày 28/11/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2012/HSST. Tổng hợp Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2012/HSST ngày 25/9/2012, chấp hành hình phạt chung là 06 năm 06 tháng tù. Ngày 31/8/2015, chấp hành xong hình phạt tù (được đặc xá).

Bị tạm giữ từ ngày 20/4/2021 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Đình Th, sinh năm 1992; Hộ khẩu thường trú: Thôn GS, xã TG, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Số A, phường TG, thành phố TA, tỉnh Bình Dương. Có mặt

Người làm chứng: Anh Phan Văn H1; Lê Văn H2; Phạm Công Ph; Võ Minh Tr; Mai Văn T. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 ngày 06/5/2019, Dương Minh T đến Khu Công nghiệp Visip I, phường Bình Hòa, thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương để gặp chị Nguyễn Hồng Y (là bạn gái của T). Sau đó, T mượn xe mô tô nhãn hiệu Elizabeth Attila, màu đỏ, biển số 59S2-104.91 của chị Y đi đến quán Bar Newking, địa chỉ đường 30/4, khu phố 2, phường Phú Thọ, thành phố T, tỉnh Bình Dương để chơi cùng với bạn trước, còn chị Y đi taxi đến sau. Khi đến quán Bar Newking, T vào trong quán ngồi chơi cùng bạn và chị Y thì nhìn thấy anh Nguyễn Đình Th đang ngồi chơi tại bàn Vip 18 cùng với bạn là anh Phan Văn H1, anh Lê Văn H2, anh Phạm Công Ph và anh Võ Minh Tr. Lúc này, T nhớ lại việc mâu thuẫn với anh Th và bị anh Th đánh vào tháng 01/2019 nên T nảy sinh ý định đánh anh Th. Thực hiện ý định trên, T điều khiển xe mô tô đi từ quán Bar Newking ra đậu phía trước quán Bar Newking để chờ anh Th. Trong lúc chờ, T đi bộ đến khu vực đang thi công sửa chữa quán Bar Newking để tìm hung khí thì phát hiện 02 (hai) con dao tự chế, dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại nên lấy cất vào trong túi đang đeo trên người nhằm mục đích dùng chém anh Th. Đến khoảng 02 giờ 20 phút ngày 07/5/2019, T đang ngồi trước quán Bar Newking đợi anh Th thì thấy người nam tên Ph (hiện chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú) là bạn của T đến nên T rủ Ph cùng T đánh anh Th và đưa cho Ph 01 (một) con dao tự chế rồi cả hai cùng ngồi đợi anh Th. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, anh Th cùng với anh H, anh Ph, anh Tr ra về. Khi anh Th đi bộ đến hành lang vỉa hè đường 30/4 (trước cổng quán Bar Newking) thì T cầm 01 (một) con dao tự chế chạy đến trước mặt anh Th giơ dao chém vào người anh Th, anh Th lùi về phía sau thì bị Ph xô về phía trước nên T chém trúng vào đầu anh Th gây thương tích làm anh Th té xuống đất; T tiếp tục chém anh Th thì anh Th đưa tay phải lên đỡ nên trúng vào tay phải gây thương tích. Thấy anh Th bị chém, anh Phạm Công Ph lấy ghế nhựa ném vào T thì T cầm dao đuổi chém anh Ph, nhưng anh Ph bỏ chạy vào trong quán Bar Newking nên T không đuổi nữa mà quay ra đón taxi đi về và bỏ trốn, còn Ph bỏ đi mất.

Đối với anh Th, khi bị T chém thì anh Th làm rơi 01 (một) bóp da bên trong có chứa tiền. Sau khi T và Ph bỏ đi, anh Th được anh Phan Văn H1 đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương cấp cứu và điều trị thương tích. Trong lúc mọi người đang đưa anh Th đi cấp cứu thì một đối tượng nam (hiện chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú) lên lút lấy trộm 01 (một) bóp da bên trong có chứa tiền của anh Th.

Vào lúc 05 giờ 00 ngày 07/5/2019, anh Phan Văn H1 đến Công an phường Phú Thọ trình báo sự việc. Sau đó, Công an phường Phú Thọ xác minh sự việc và chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để xử lý theo thẩm quyền. Cùng ngày 07/5/2019, anh Th có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Dương Minh T.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 212/2019/GĐPY ngày 24/5/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận tình trạng thương tích của anh Nguyễn Đình Th như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết thương đầu vùng chẩm trái 06 x 0,1 cm, nứt sọ bản ngoài tại nơi vết thương, sọ lành.

+ Vết thương mặt sau cánh tay phải 12 x 0,1 cm, gãy mẻ 1/3 dưới xương cánh tay phải, đứt bán phần gân cơ cánh tay phải, đã phẫu thuật khâu gân cơ, sọ lành.

- Cơ chế hình thành vết thương:

+ Vết thương chẩm trái: Chiều từ trên xuống, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

+ Vết thương mặt sau cánh tay phải: Chiều nằm chéo xuống từ trái qua phải, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 17% (mười bảy phần trăm).

Quá trình điều tra, anh Nguyễn Đình Th yêu cầu Dương Minh T bồi thường số tiền là 70.000.000 (Bảy mươi triệu) đồng, gồm tiền chi phí điều trị thương tích và tiền tổn thất về tinh thần. Hiện tại, Dương Minh T chưa bồi thường số tiền trên cho anh Th.

Đối với 01 (một) bóp da bên trong có chứa tiền của anh Th đánh rơi khi bị T chém gây thương tích, quá trình điều tra do không thu hồi được bóp da này và anh Th không cung cấp được hóa đơn, chứng từ mua bóp da, không có tài liệu chứng minh được số tiền anh Th để trong bóp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có căn cứ để tiến hành định giá tài sản. Đồng thời, do không xác định được rõ họ tên và địa chỉ cư trú của đối tượng đã lấy bóp da của anh Th nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Đối với đối tượng tên Ph có hành vi cùng Dương Minh T cầm dao chém anh Th gây thương tích, quá trình điều tra do không xác định được rõ họ tên và địa chỉ cư trú của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Đối với 01 (một) con dao tự chế Dương Minh T dùng chém anh Th thì T khai nhận đã vứt bỏ ở bãi đất trống ven đường khi bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không thu hồi được.

Cáo trạng số 178/CT-VKS-HS ngày 13/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Dương Minh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Dương Minh T mức hình phạt từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 70.000.000 (Bảy mươi triệu) đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì khác. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Dương Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại, người làm chứng, bản kết luận giám định pháp y về thương tích cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 30 ngày 07/5/2019, tại khu phố 2, phường Phú Thọ, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Dương Minh T vì có mâu thuẫn từ trước với bị hại anh Nguyễn Đình Th nên T đã có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm là 01 (một) con dao tự chế, dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại để chém nhiều nhát vào người anh Th gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17%. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ”. Do tỷ lệ tổn thương cơ thể mà bị cáo gây ra đối với bị hại là 17% nên hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tính cách hung hăng mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Xét bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử lý hình sự về hành vi cướp tài sản và cố ý gây thương tích nhưng lại không tích cực cải tạo. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đến cơ quan điều tra đầu thú về hành vi phạm tội đã thực hiện. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Đình Th yêu cầu bị cáo bồi thường cho anh Th số tiền là 70.000.000 (Bảy mươi triệu) đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Buộc bị cáo T bồi thường cho anh Th số tiền là 70.000.000 (Bảy mươi triệu) đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ các Điều 106, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Dương Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/4/2021.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 589, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Dương Minh T phải bồi thường cho anh Nguyễn Đình Th số tiền là 70.000.000 (Bảy mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Công an thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Chung